

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-110/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 24 tháng 2 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 25/02/2026 đến ngày 06/03/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng áp cao lạnh lục địa tăng cường yếu sau suy yếu, khoảng 26-27/02 hình thành áp thấp có trục 26-27 độ vĩ bắc nối với vùng áp thấp nóng phía Tây sau bị nén và đẩy xuống phía nam và đẩy dần lên; Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.
* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Nhiệt độ giảm thấp có thể ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng và vật nuôi.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 24/02/2026							Ngày 25/02/2026							Ngày 26/02/2026						Ngày 27/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	20	0	9	SW	1	96		30	0	12	SW	1	77		20	31	89	SE	3		20	31	80	SE	3	
Hoài Ân	20	0	11	W	1	93		32	0	9	W	1	70		20	33	84	SE	2		20	33	84	S	2	
Hoài Nhơn	22	0	14	W	1	94		30	0	10	W	1	75		22	32	93	E	4		22	33	93	SE	4	
Phù Mỹ	22	0	10	W	1	96		31	0	6	NW	1	71		22	33	88	SE	3		22	33	89	S	3	
Phù Cát	22	0	13	NW	1	94		32	0	9	W	1	61		22	34	92	SE	3		22	33	83	SE	3	
An Nhơn	22	0	14	NW	1	97		31	0	11	W	2	65		22	32	90	E	4		22	33	84	SE	4	
Vĩnh Thạnh	20	0	6	NW	1	95		32	0	6	NW	1	70		20	32	81	SE	2		20	33	91	S	2	
Tây Sơn	20	0	6	W	1	92		32	0	6	W	2	66		20	33	94	E	2		20	33	83	E	3	
Vân Canh	20	0	6	E	1	98		31	0	11	W	1	72		20	33	93	SE	2		20	33	89	SE	3	
Tuy Phước	22	0	11	W	1	92		32	0	10	W	2	66		22	33	84	E	2		22	33	82	E	3	
Cát Tiến	22	0	10	W	1	97		31	0	10	SW	1	73		22	29	82	E	3		22	31	80	SE	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 24/02/2026							Ngày 25/02/2026							Ngày 26/02/2026						Ngày 27/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	23	0	13	W	1	97		31	0	14	SW	1	73		23	29	85	E	3		23	31	92	SE	3	
Pleiku	17	0	11	E	2	87		30	0	6	N	1	48		18	28	84	SE	2		19	23	94	W	3	
Đak Đoa	17	0	9	E	2	87		30	0	8	N	1	48		18	29	80	SE	2		19	23	92	W	3	
Mang Yang	17	0	6	E	3	84		29	0	8	NE	2	52		19	28	84	SE	2		19	24	82	W	4	
Ia Ly	19	0	12	SE	1	86		33	0	14	-	0	45		20	32	82	S	1		21	26	81	W	2	
Ia Grai	20	0	11	E	3	70		32	0	12	E	1	37		22	31	85	W	1		22	25	92	E	2	
Đức Cơ	20	0	14	E	3	73		33	0	13	SE	2	35		23	33	80	W	1		23	24	97	W	3	
Chư Prông	18	0	6	E	5	83		30	0	9	NE	2	45		20	30	89	S	2		21	24	86	W	3	
Ia Mơ	18	0	7	E	5	83		30	0	6	NE	2	45		20	30	84	S	2		21	24	94	W	3	
Chư Sê	19	0	14	E	3	87		31	0	5	N	1	45		21	31	94	SE	2		22	26	84	W	4	
Chư Puh	20	0	10	E	5	90		33	0	8	E	4	43		22	33	18	E	2		23	31	85	W	3	
Kbang	18	0	10	NE	1	95		30	0	6	NW	2	68		20	29	85	SE	2		21	28	91	S	1	
An Khê	19	0	7	NE	2	92		30	0	5	N	1	63		23	31	81	E	2		22	32	89	S	3	
Đak Pơ	19	0	12	E	2	89		30	0	7	N	2	61		22	30	94	SE	2		22	32	89	SE	3	
Kông Chro	20	0	6	NE	2	87		32	0	5	N	3	57		22	31	91	SE	2		23	33	92	S	4	
Ayun Pa	20	0	8	E	1	94		32	0	7	-	0	52		20	32	91	SE	3		20	32	81	SW	4	
Ia Pa	21	0	8	NE	2	92		33	0	14	NE	2	51		22	32	91	SE	1		22	33	91	SW	2	
Phú Thiện	22	0	13	E	1	90		33	0	8	E	1	49		22	33	14	SE	2		23	33	84	SW	4	
Phú Túc	22	0	13	S	1	94		33	0	10	SW	1	54		23	33	83	SE	4		23	33	87	SW	3	

Địa điểm	Ngày 28/02/2026				Ngày 01/03/2026				Ngày 02/03/2026				Ngày 03/03/2026				Ngày 04/03/2026				Ngày 05/03/2026				Ngày 06/03/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	20	32	79		20	33	76		20	33	18		20	34	18		20	27	73		20	27	73		20	27	71		49
Hoài Ân	20	33	70		20	33	82		20	34	25		20	34	15		20	27	63		20	28	68		20	28	71		38
Hoài Nhơn	22	33	74		22	33	82		22	33	18		22	33	18		22	29	60		22	28	63		22	28	61		27
Phù Mỹ	22	33	83		22	33	29		22	34	18		22	34	17		22	32	67		22	30	61		22	30	74		30
Phù Cát	22	33	81		22	33	23		22	34	27		22	34	22		22	33	69		22	32	38		22	32	25		19
An Nhơn	22	32	80		22	33	24		22	34	25		22	34	29		22	33	61		22	32	32		22	32	30		14
Vĩnh Thạnh	20	33	74		20	33	83		20	34	26		20	34	27		20	32	72		20	31	74		20	31	64		43
Tây Sơn	20	33	77		20	33	26		20	34	15		20	34	16		20	33	65		20	32	28		20	32	29		21
Vân Canh	20	33	74		20	33	20		20	34	21		20	34	27		20	33	67		20	31	72		20	32	71		26
Tuy Phước	22	33	81		22	33	21		22	34	26		22	34	29		22	33	62		22	32	36		22	32	32		21
Cát Tiến	22	31	80		22	33	29		22	34	27		22	34	22		22	33	68		22	31	30		22	31	27		12
Quy Nhơn	23	31	84		23	33	25		23	34	21		23	34	23		23	33	61		23	31	38		23	31	28		12
Pleiku	18	27	80		19	28	80		19	29	28		19	29	27		20	29	39		19	27	60		19	27	63		33
Đak Đoa	19	27	80		19	29	79		19	29	27		20	30	25		21	29	37		19	27	70		19	27	70		33
Mang Yang	19	27	73		19	28	80		19	29	19		20	29	29		21	29	66		20	28	72		20	28	70		34
Ia Ly	20	31	71		21	31	75		21	31	29		21	32	25		21	31	36		20	31	60		20	31	64		29
Ia Grai	21	29	84		21	29	17		21	29	80		22	30	27		23	30	27		22	29	72		22	29	62		31
Đức Cơ	22	30	83		22	31	73		23	30	82		23	31	28		24	31	26		23	30	61		23	30	60		37
Chư Prông	20	29	72		21	29	82		21	29	18		21	30	17		22	30	62		21	29	29		21	29	33		23
Ia Mơ	20	29	76		21	29	71		21	29	23		21	30	16		22	30	61		21	29	36		21	29	36		23
Chư Sê	21	31	71		21	32	27		22	31	27		22	32	28		23	32	38		22	30	70		22	30	61		15
Chư Pưh	23	34	75		23	34	74		24	33	28		24	34	20		24	34	72		23	33	74		23	33	60		18

Địa điểm	Ngày 28/02/2026				Ngày 01/03/2026				Ngày 02/03/2026				Ngày 03/03/2026				Ngày 04/03/2026				Ngày 05/03/2026				Ngày 06/03/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	20	30	83		20	30	76		20	32	70		21	33	19		20	30	68		21	28	67		21	28	73		27
An Khê	22	32	84		22	33	81		23	33	18		23	34	26		23	34	62		23	29	62		23	29	71		26
Đak Pơ	21	32	79		21	32	84		22	33	16		22	34	26		23	33	65		22	29	60		22	29	60		36
Kông Chro	23	34	71		23	34	80		23	34	27		23	35	28		23	35	69		23	30	65		23	30	64		31
Ayun Pa	21	34	81		21	33	73		21	34	21		22	35	28		22	34	73		22	33	71		22	33	66		23
Ia Pa	22	34	80		22	33	73		23	34	21		23	35	21		23	35	74		23	33	63		23	33	64		24
Phú Thiện	22	34	84		23	34	80		23	34	23		23	35	22		23	35	63		23	33	69		23	33	60		17
Phú Túc	22	34	75		23	34	19		23	34	19		23	35	20		23	35	66		23	33	28		23	33	39		23

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 25/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar